TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/ HS-ST
Ngày: 30- 3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Ngọc Anh và ông Trần Quang Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thùy Linh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch*** tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn D - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Tiến L, sinh ngày 12 tháng 11 năm 1998 tại xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: thôn C, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Hồ Thị M; tiền án: không; tiền sự: Ngày 31/8/2016 bị Công an huyện Quảng Trạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác với hình thức Phạt tiền theo Quyết định số 193/QĐ-XPHC ngày 31/8/2016 và đã nộp đủ số tiền phạt vào ngày 31/8/2016; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- Những người làm chứng:

Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1993. Địa chỉ: Trại giam Đ tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Anh Hoàng Văn P, sinh năm 1997. Địa chỉ: Trại giam Đ tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Anh Cao Xuân H, sinh năm 1997 . Địa chỉ: thôn C, xã C, huyện Qtỉnh Quảng Bình, vắng mặt

Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1996. Địa chỉ: thôn C, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

Anh Cao Xuân T, sinh năm 1966. Địa chỉ: thôn C, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 28/6/2017, Hoàng Văn N và Cao Xuân H và Hoàng Văn P cùng đến tiệm cầm đồ H thuộc xã T, huyện T để lấy tiền mà P đã cầm cố điện thoại từ trước. Đến nơi, P vào tiệm lấy 400.000 đồng tiền cầm cố điện thoại. P nói mượn xe máy để đi mua ma túy về sử dụng thì N nói để N chở đi. Sau đó, N, P và H chạy xe máy xuống xã Cảnh Hóa thì gặp Hoàng Văn H và Phạm Tiến L. P nói với N và L đưa thêm 100.000 đồng để mua được nhiều ma túy hơn. Lúc này L đồng ý và đưa cho P số tiền 100.000 đồng. P điều khiển xe mô tô chở N xuống thị xã B mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng của một người phụ nữ tên H, không rõ địa chỉ ở đâu. Sau khi mua xong, P tiếp tục điều khiển xe chở N ngồi sau cầm gói ma túy đến Trạm y tế xã Q, huyện Q. Tại đây N đưa gói ma túy cho P cầm còn N đi vào trạm y tế để mua kim tiêm thì bị Tổ công tác Công an huyện Quảng Trạch bắt quả tang và lập biên bản, niêm phong vật chứng gửi cơ quan chuyên môn trưng cầu giám định để xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, Phạm Tiến L đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 20/9/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định truy nã số 01/CSĐT và Quyết định tách vụ án hình sự liên quan đến Phạm Tiến L để điều tra. Đến ngày 24/12/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã phối hợp với Công an xã C đã bắt được Phạm Tiến L tại thôn C, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Liên quan trong vụ án còn có Hoàng Văn P và Hoàng Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng đã được xét xử bằng một vụ án khác tại bản án số 41/2017/HS-ST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch.

Tại bản kết luận giám định số 517/GĐ-PC54 ngày 29/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu gửi giám định là Heroine, trọng lượng 0,426 gam, nằm trong danh mục các chất ma túy (thuộc danh mục I, số thứ tự 20 của Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Mục đích bị cáo Phạm Tiến L gửi số tiền 100.000 đồng nhờ Hoàng Văn P và Hoàng Văn N mua ma túy là để sử dụng. Quá trình điều tra Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ: 01 phong bì thư số 517/GĐ-PC54 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong ngày 29/6/2017, bên trong có mẫu gửi giám định; 01 xe mô tô biển kiểm soát 73E1-252.81, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER đã qua sử dụng. Các vật chứng trên đã được xử lý trong một vụ án hình sự khác tại Bản án số 41/2017/HS-ST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch.

Bản Cáo trạng số 05/CT-VKSQT ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Phạm Tiến L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 nay là điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999, Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự 2015, điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt bị cáo Phạm Tiến L từ 12 đến 15 tháng tù, được trừ những ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về cấu thành tội phạm: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Tiến L đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Vào ngày 28/6/2017, bị cáo Phạm Tiến L đã góp số tiền 100.000 đồng cho Hoàng Văn P và Hoàng Văn N đến thị xã Ba Đồn mua 01 gói ma túy về cất giấu với mục đích để sử dụng. Theo kết luận giám định số 517/GĐ-PC54 ngày 29/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu gửi giám định là Heroine, trọng lượng 0,426 gam.

Theo quy định tại danh mục I, ban hành kèm theo Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 thì Heroin là một trong những chất ma túy rất độc hại do Nhà nước trực tiếp, quản lý, mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển hay tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên để thỏa mãn nhu cầu bản thân bị

cáo vẫn thực hiện hành vi một cách cố ý. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người làm chứng, tang vật chứng đã thu hồi được và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cùng các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Mặc dù thông tin về tác hại của ma túy trên các phương tiện truyền thông đã được các ngành, các cấp tuyên truyền rất nhiều, bị cáo đã nhận thức được tác hại của việc tàng trữ ma túy để sử dụng nhưng vẫn cố tình phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã đẩy bị cáo rơi vào tình trạng suy kiệt sức khỏe mà còn làm khánh kiệt tài sản của chính bản thân bị cáo. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng để nhận thức được những hậu quả nói trên nhưng do lún sâu vào nghiện ngập, bị lệ thuộc bởi ảo giác do ma túy đem lại và với ý thức liều lĩnh, coi thường pháp luật nên bị cáo bất chấp tất cả, đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của mình.

Xét về nhân thân của bị cáo đã có một tiền sự, ngày 31/8/2016 bị Công an huyện Quảng Trạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác nhưng bị cáo không chịu đúc rút cho mình bài học kinh nghiệm để sống tuân thủ pháp luật mà tiếp tục phạm tội. Sau khi phạm tội bị cáo đã cố tình trốn tránh trách nhiệm hình sự về hành vi của mình, đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã luôn khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 được xem xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ tác dụng và điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng của vụ án: Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số 41/2017/HS-ST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Phạm Tiến L phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự 2015; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Tiến L 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 24/12/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Tiến L với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/3/2018) theo Quyết định của Hội đồng xét xử.

Về xử lý vật chứng: không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Tiến L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/3/2018).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- CA huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Cảnh Hóa;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;

Nguyễn Thị Lan Phương